

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 125/2021/HS-PT

Ngày: 09 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- T1 phần Hội đồng xét xử Pc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Anh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Ông Nguyễn Đức Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự Pc thẩm thụ lý số 49/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Toàn T; do có kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Đông Mận đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/QĐXXPT-HS ngày 10/5/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 294/2021/HSPT-QĐ ngày 20/7/2021.

Bị cáo không kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Toàn T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/6/1975; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã HS, huyện KM (nay là thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông: Nguyễn Ngọc T1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1952; vợ: Dương Thị T2, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân năm 2011 bị TAND T1 phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội” Mua bán trái phép vật liệu nổ” vắng mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Anh Lê Tiến T3 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại, gồm:

1. Chị Lê Thị T4, sinh năm 1986, có mặt.

Trú tại: Xóm Cầu, xã NT, huyện NgĐ, tỉnh Nghệ An. (Đại diện hợp pháp cho hai con đẻ là Lê Pc T5 – sinh ngày 04/11/2013 và Lê Pc T6, sinh ngày 07/07/2018). Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Lê Pc N, sinh năm 1961. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm TK (nay là xóm PK), xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Bà Trần Thị H, sinh năm 1960. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm TK (nay là xóm PK), xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N và bà H:

Anh Lê Tiến D, sinh năm 1994, có mặt.

Nơi cư trú: Xóm TK (nay là xóm PK), xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện theo ủy quyền của chị T4, ông N, bà H:

Ông Văn Đình P, sinh năm 1970, có mặt.

Nơi cư trú: Xóm 13, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người kháng cáo:

* *Bị đơn dân sự*: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) thương mại tổng hợp Đông Mận.

Địa chỉ: Số 66 Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, T1 phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự: Bà Phạm Thị M - Chức vụ: Giám đốc công ty, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị M: Ông Trần Quốc C, sinh năm 1986, chức vụ: Trưởng phòng vận tải công ty, vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự: Luật sư Vũ Hồng Tuyển – Văn phòng luật sư Lam Sơn, Đoàn luật sư T1 phố Hải Phòng – Từ chối không tham gia theo trình tự tổ tụng hình sự Pc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 24/11/2020, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/9/2019, Nguyễn Toàn T sinh năm 1975; trú tại thôn 1, xã HS, huyện KM, tỉnh Hải Dương điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15C-207.88 kéo theo rơ moóc BKS 15R-112.19 của công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận, đi trên đường mòn Hồ Chí Minh từ Thanh Hóa vào tỉnh Nghệ An. Đến 23 giờ cùng ngày khi đến đoạn đường thuộc xóm 4, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An thì Nguyễn Toàn T đi xe bên phải đường với vận tốc 50 – 54km/h. T phát hiện có ánh đèn xe ô tô BKS 37S-1495 do anh Lê Tiến T1 điều khiển đi ngược chiều, cách ô tô T điều khiển khoảng 150 mét. Khi đó T không phát hiện được xe đi bên nào cả. Khi hai ô tô đi lại gần nhau cách khoảng 60 mét T phát hiện xe anh T1 lái lấn đường sang bên trái nên T đạp phanh xe ô tô để giảm tốc độ nhưng vẫn thấy xe ô tô của T1 điều khiển về đầu xe của T. Khi khoảng cách 02 xe ô tô còn khoảng 10 đến 15 mét thì Nguyễn Toàn T điều khiển xe đánh lái sang phần bên trái đường thì xảy ra va chạm giữa 02 xe. Vị trí va chạm tại giữa đường mòn Hồ Chí Minh tại Km 646+500m, vị trí va chạm là

bên phải đầu xe ô tô do Nguyễn Toàn T điều khiển và bên trái xe ô tô do Lê Tiến T1 điều khiển. Hậu quả: Anh T1 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Tây Bắc Nghệ An sau đó tử vong.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn cho thấy: Vị trí xảy ra tai nạn tại Km 646 + 500m đường mòn Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm 4, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Mặt đường rải nhựa, rộng 07m, ở giữa có vạch kẻ tâm đường màu vàng đứt quãng chia đường T1 2 chiều xe chạy, hai bên đường có 2 lan can. Đường bằng phẳng tầm nhìn không bị che khuất.

Lấy biển báo giao nhau với đường không ưu tiên làm điểm mốc, chọn mép đường phía tây đường mòn Hồ Chí Minh làm chuẩn.

Xe ô tô đầu kéo 15C-207.88 kéo rơ moóc 15R – 112.19 sau khi tai nạn dừng đỗ trên đường Hồ Chí Minh, đầu xe hướng nam, đuôi xe hướng Bắc. Tâm trục trước bên phải của dây bánh lốp đầu tiên, tâm trục bên ngoài dây bánh lốp thứ 3 bên phải, tâm trục bên ngoài dây bánh lốp thứ 6 bên phải xe tính từ trước đầu xe ra phía sau xe lần lượt cách mép đường chính 2,3m, 1,7m và 1,2m. Tâm trục bánh ngoài dây lốp thứ 2 bên trái xe tính từ đầu xe ra phía sau cách điểm mốc 35,5m về phía Nam.

Xe ô tô BKS 37S-1495 sau khi tai nạn dừng đỗ trên đường mòn Hồ Chí Minh, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên trái lần lượt cách mép đường chuẩn là 3,3m và 3,9m. Tâm trục của bánh trước bên trái cách tâm trục bánh trước bên phải dây bánh lốp đầu tiên tính từ trước ra sau của vị trí xe ô tô 15C-207.88 là 4,95m.

Xe đầu kéo để lại 02 vết phanh song song trên mặt đường: Vết phanh thứ nhất phía Đông dài 27,8m, rộng 0,54m cách mép đường chuẩn 3,05m, cách điểm mốc 7,9m. Vết phanh thứ hai phía Tây dài 26,6m, rộng 0,54m, điểm đầu cách mép đường chuẩn 1,2m, điểm cuối kết thúc tại mặt lấn 2 lớp bên trái dây lốp thứ 2 tính từ trước đầu xe ra phía sau.

Vết cày thứ nhất trên mặt đường phía gần đầu kéo kích thước (11x8)cm, chiều hướng từ Bắc đến Nam, điểm gần nhất phía Tây cách mép đường chuẩn 3,2m và cách tâm trục bánh xe ô tô số 15C-207.88 là 0,5m về phía Nam.

Vết cày thứ 2 trên mặt đường phía dưới gầm xe đầu kéo có kích thước (9x13)cm chiều hướng Bắc đến Nam.

Vết cày trượt bám chất màu đen trên mặt đường phía Bắc xe ô tô 37S-1495 dài 2,9m, rộng 14cm, điểm đầu cách mép đường chuẩn 2,83m, cách lốp đầu tiên xe ô tô 15C-207.88 tính từ trước đầu xe ra phía sau là 2,2m, điểm cuối kết thúc tại mặt lấn lớp trước bên trái xe ô tô 37S-1495.

Căn cứ biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo 15C-207.88 thể hiện: Mặt trước đầu xe bị gãy vỡ nhựa, xây xước, điểm ngoài cùng bên ngoài của vùng rách cách bên phải đầu kéo 10cm. Điểm cong, lõm sâu nhất cách T1 bên phải đầu kéo 96cm, điểm cao nhất của dấu vết rách cách mặt đất 78cm. Ba đờ xước, mặt nạ phía trước đầu xe bị bong, gãy, lõm sâu so với vị trí ban đầu 20cm. Xác

xi đầu xe bên phải, nắp T1 lá roăng lốp trước phải cong biến dạng, tại đầu xe trái bung tuột khỏi xe, khung cửa trước phải cong biến dạng.

Căn cứ biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 37S-1495 thể hiện: Đầu nắp ca bô, ba đờ xóc, đầu xắc xi, dàn điều hòa, các bộ phận trong khoang máy bị đẩy lùi ra phía sau làm đứt, xây xước, mài mòn, cong vênh kim loại, gãy vỡ nhựa có kích thước (1,3x0,1)m. Đầu xe dập móp, bộ phận máy phía trước, đầu xắc xi dập biến dạng. Cụm đèn chuyển hướng, kính chắn gió phía trước hỏng, bộ phận buồng lái cong vênh, biến dạng.

Tại bản kết luận giám định số 286/KLGD-KTHS (DVCH) ngày 20 tháng 9 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo 15C-207.88 kéo rơ moóc 15R-112.19 và xe ô tô 37S-1495: Tại hiện trường ở khu vực giữa hai phần đường của đường Hồ Chí Minh (Tại thời điểm xảy ra tai nạn một phần đầu xe ô tô 37S-1495 nằm trên phần đường phía Tây, phần này có chiều rộng nhỏ nhất là 64cm và một phần xe đầu kéo 15C-207.88 nằm trên phần đường phía Đông phần này có chiều rộng nhỏ nhất 70cm).

Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô đầu kéo 15C-207.88 kéo rơ moóc 15R-112.19 và xe ô tô 37S-1495 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận định giá T5 sản số 46 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá T5 sản xác định: Thiệt hại hư hỏng các bộ phận trên xe ô tô 37S-1495 có giá trị tại thời điểm tháng 9 năm 2019 sau khi trừ đi khấu hao là 37.793.250 đồng, thiệt hại xe ô tô 15C-207.88 có giá trị tại thời điểm tháng 9 năm 2019 sau khi trừ đi khấu hao là 16.077.600 đồng. Tổng giá trị định giá hư hỏng của hai xe ô tô là 53.870.850 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 173/GDPY ngày 18/09/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Nghệ An xác định: Nạn nhân Lê Tiến T1 tử vong do sốc đa chấn thương, dập vỡ xương lồng ngực trái.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 khoản 2 điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Toàn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 591; 593; 597 và Điều 601 của Bộ luật dân sự;

Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản sau:

Bù đắp tổn thất về tinh thần số tiền 119.200.000 đồng; tiền thiệt hại về xe ô tô: 53.870.000 đồng; tiền mai táng 13.900.000 đồng; tiền xe chở nạn nhân về nhà: 1.000.000 đồng; tiền cấp cứu 605.000 đồng. Tổng cộng: 188.575.000 đồng đã bồi thường trước 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền 138.575.000đ (Một trăm ba tám triệu năm trăm bảy lăm nghìn đồng).

Cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Tiến T1 là:

Lê Pc T5 - Sinh ngày 04/11/2013 mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) thi hành kể từ ngày 11 tháng 09 năm 2019 đến lúc Lê Pc T5 đủ 18 tuổi.

Lê Pc T6 - Sinh ngày 07/7/2018 mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) thi hành kể từ ngày 11 tháng 09 năm 2019 đến lúc Lê Pc T6 đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng Lê Pc T5 và Lê Pc T6 là hàng tháng. Người nhận cấp dưỡng bà Lê Thị T4 là mẹ của Lê Pc T5 và Lê Pc T6.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, thi hành án dân sự và quyền kháng cáo.

Ngày 01/12/2019 đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại làm đơn kháng cáo với nội dung bản án hình sự sơ thẩm tuyên buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn bồi thường tiền mai tang phí, tiền tổn thất tinh thần là quá thấp so với mức độ tổn thất và thiệt hại của gia đình bị hại.

Ngày 09/12/2019, đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn có đơn kháng cáo với nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, công ty yêu cầu công bố kết quả mẫu xét nghiệm máu của anh Lê Tiến T1 xem nồng độ cồn trong máu của anh T1 khi tham gia giao thông (có lấy mẫu hay không, vì sao) nhưng không được công bố. Xe của công ty tham gia giao thông được tòa sơ thẩm nhận định chạy với tốc độ khoảng 50 -54km, nhưng lại không xác định được vận tốc của xe con do anh T1 điều khiển là bao nhiêu là không khách quan.

Xe công ty trước khi va chạm xe con của anh T1, phanh xe còn để lại hiện trường 02 vết phanh, ngoài ra còn các vết cày để lại trên đường. Trong khi đó xe ô tô của anh Lê Tiến T1 có để lại vết phanh nào không?

Về bồi thường dân sự: Theo nhận định của Tòa thì anh Lê Tiến T1 lái xe con cũng có lỗi, như vậy là lỗi hỗn hợp, nhưng Tòa cấp sơ thẩm tuyên công ty phải bồi thường 100% số tiền thiệt hại về tinh thần, vật chất, nuôi con anh T1 là không đúng pháp luật. Đề nghị TAND tỉnh Nghệ An xét xử lại theo trình tự Pc thẩm.

Tại bản án hình sự Pc thẩm số 85/2020/HS-PT ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 355, điểm đ khoản 2 điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn và đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại, hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An về phần trách nhiệm dân sự. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An để xét xử sơ thẩm lại theo hướng xác định mức bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của các bên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2020/HSST ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đã quyết định.

Căn cứ vào điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các Điều 584; 585; 589; 591; 593; 597 và Điều 601 của Bộ luật dân sự:

1. Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và tiền thiệt hại về T5 sản cho người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Lê Thị T4 số tiền 145.152.000 đồng (trong đó bao gồm tiền mai táng phí, tiền chở nạn nhân về nhà và cấp cứu, tiền tổn thất về tinh thần và tiền thiệt hại về xe ô tô của bị hại), Công ty đã bồi thường trước 50.000.000 đồng, nay buộc công ty tiếp tục bồi thường tiếp 95.152.000 đồng.

2. Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Tiến T1 là:

Lê Pc T5, sinh ngày 04/11/2013 mỗi tháng 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng) thi hành kể từ ngày 11 tháng 09 năm 2019 đến lúc Lê Pc T5 đủ 18 tuổi.

Lê Pc T6, sinh ngày 07/7/2018 mỗi tháng 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng) thi hành kể từ ngày 11 tháng 09 năm 2019 đến lúc Lê Pc T6 đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng Lê Pc T5 và Lê Pc T6 là hàng tháng. Người nhận cấp dưỡng bà Lê Thị T4 là mẹ của Lê Pc T5 và Lê Pc T6.

Ngoài ra bản án còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/12/2020 bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và tổng hợp Đông Mận kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử lại theo trình tự Pc thẩm, với lý do bản án sơ thẩm đã thiên vị cho gia đình người bị hại, làm sai lệch hồ sơ vụ án dẫn đến giải quyết không khách quan gây thiệt hại cho công ty.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng theo quy định. Bị đơn dân sự Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận đã được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung: Sau khi phân tích các tình tiết xảy ra trong vụ án đại diện Viện kiểm sát xác định bị cáo và người bị hại đều có lỗi đi sai làn đường là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, do sai lầm trong việc phán đoán bị cáo đã đánh lái xe sang phần đường bên trái ngược chiều đi của mình gây tai nạn. Như vậy, xác định đây là lỗi hỗn hợp, lỗi từ hai phía với mức độ người bị hại 40% và lỗi của Nguyễn Toàn T 60%. Vì vậy, khi xem xét các khoản bồi thường phải tương ứng với mức độ lỗi của các bên để chia kỷ phần bồi thường thiệt hại.

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH

thương mại tổng hợp Đông Mận. Sửa bản án sơ thẩm, sửa mức bồi thường, sửa án phí.

Căn cứ vào Điều 584; 585; 589; 591; 593; 597 và Điều 601 của Bộ luật dân sự: Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và tiền thiệt hại về T5 sản cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lê Thị T4 số tiền 120.960.000 đồng, được trừ đã bồi thường trước 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường 70.960.800 đồng.

Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Tiến T1 là cháu Lê Pc T5, sinh ngày 04/11/2013 và cháu Lê Pc T6, sinh ngày 07/7/2018 mỗi cháu mỗi tháng 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) kể từ ngày 11 tháng 9 năm 2019 đến lúc hai cháu đủ 18 tuổi.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận không phải chịu tiền án phí dân sự Pc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T5 liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận làm trong hạn luật định, nội dung và hình thức đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó được xem xét theo trình tự xét xử Pc thẩm.

Bị đơn dân sự là người kháng cáo đã được triệu tập đến phiên tòa nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không đồng ý cho người đại diện theo ủy quyền đến tham dự phiên tòa và cho rằng do tình hình dịch covid 19 phức tạp, không thuận lợi cho việc lưu thông qua các tỉnh từ Hải Phòng đến Nghệ An nhưng không có chứng cứ chứng minh. Khoảng thời gian đưa vụ án ra xét xử việc lưu thông trên Quốc lộ 1A vẫn diễn ra bình thường, không có thông tin giãn cách xã hội trên toàn quốc. Hội đồng xét xử xét thấy việc triệu tập bị đơn dân sự là hợp lệ, công ty không đồng ý cho người đại diện theo ủy quyền tham dự phiên tòa, nhưng đại diện hợp pháp của công ty vắng mặt không lý do. Đại diện hợp pháp của người bị hại và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị tiếp tục đưa vụ án ra xét xử là phù hợp quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt người kháng cáo là bị đơn dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Theo bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An và bản án hình sự Pc thẩm số 85/2020/HS-PT ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân

tỉnh Nghệ An đã nhận định và xét xử bị cáo Nguyễn Toàn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Toàn T đã chấp hành xong hình phạt tù và đã trở về địa phương nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-207.88 là nguồn nguy hiểm cao độ, công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ. Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn về yêu cầu giải thích việc cơ quan điều tra không cho nạn nhân Lê Tiến T1 giám định chất gây nghiện, giám định nồng độ cồn trong máu để đánh giá mức độ lỗi của các bên. Yêu cầu này đã được Tòa án cấp Pc thẩm giải thích rõ trong Bản án số 85/2020/HS-PT ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét lại như bản án sơ thẩm đã nhận định là có căn cứ.

[5] Xét kháng cáo của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn về lỗi: Qua các T5 liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Qua nghiên cứu biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường và sơ đồ hiện trường thì thấy ô tô của bị hại anh Lê Tiến T1 và ô tô của bị cáo đều đi sai làn đường, vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô đầu kéo 15C-207.88 với xe ô tô 37S-1495 trên hiện trường là ở khu vực giữa hai làn đường của đường Hồ Chí Minh. Tại thời điểm xảy ra tai nạn một phần đầu xe ô tô 37S-1495 nằm trên phần đường phía tây, phần này có chiều rộng nhỏ nhất là 64cm và một phần xe ô tô đầu kéo 15C-207.88 nằm trên phần đường phía đông, phần này có chiều rộng nhỏ nhất là 70cm. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện xe đầu kéo do bị cáo Nguyễn Toàn T điều khiển đã để lại hai vết phanh song song trên mặt đường ở phần đường của mình, vết thứ nhất ở phía đông dài 27,8m, rộng 0,54m cánh đường chuẩn là 3,05m, cách điểm mốc 7,9m; vết phanh thứ hai phía tây dài 26,6m, rộng 0,54m, điểm đầu cách mép đường chuẩn 1,2m, điểm cuối kết thúc tại mặt lán 02 lớp trước bên trái tính từ trước đầu xe ra phía sau. Do đó, bị cáo và người bị hại đều có lỗi đi sai làn đường vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên bị cáo đã nỗ lực giảm tốc độ từ xa, phanh xe khi phát hiện chướng ngại vật phía trước. Nhưng do sai lầm trong việc phán đoán hướng đi của xe ngược chiều, bị cáo đã đánh lái sang phía trái hướng đi của mình dẫn đến xảy ra tai nạn.

Đối với người bị hại tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô 37S-1495 đã đi lấn làn đường, theo dấu vết tại hiện trường thì thấy bị hại không giảm tốc độ khi quan sát thấy xe đầu kéo của bị cáo lưu thông phía trước, do đó bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này. Như vậy, xác định đây là lỗi hỗn hợp, lỗi từ hai

phía với mức độ người bị hại 40% và lỗi của Nguyễn Toàn T 60%. Vì vậy, khi xem xét các khoản bồi thường phải tương ứng với mức độ lỗi của các bên để chia kỷ phần bồi thường thiệt hại.

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Người bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này, đồng thời đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa cũng thừa nhận phía bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này nên gia đình bị hại cũng đã tự chịu một phần thiệt hại không ghi vào trong đơn yêu cầu, gia đình chỉ đề nghị mức bồi thường dân sự ở mức thấp nhưng không làm rõ là các khoản nào là không có căn cứ. Bản án sơ thẩm xác định mức độ lỗi của bên bị hại gây ra tương ứng với 28% là chưa tương xứng với mức độ lỗi do người bị hại gây ra.

Các khoản thiệt hại người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bồi thường gồm: Tiền tổn thất về tinh thần cho năm người là 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 149.000.000 đồng, cụ thể: Ông Lê Phúc N, bà Trần Thị H, chị Lê Thị T4, cháu Lê Phúc T5, cháu Lê Phúc T6 mỗi người 20 tháng lương cơ sở x 1.490 đồng/tháng = 29.800.000 đồng; tiền mai táng phí 14.000.000 đồng; tiền thuê xe chở nạn nhân cấp cứu và về nhà 1.600.000 đồng; tiền thiệt hại về T5 sản là xe ô tô biển kiểm soát 37S – 1495 hơn 37 triệu đồng nhưng chỉ yêu cầu 37.000.000 đồng. Tổng cộng 201.600.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật, các bên không có khiếu nại gì. Do đó chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn dân sự, sửa bản án, tính lại mức bồi thường.

Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận phải bồi thường thiệt hại (bao gồm tiền mai táng phí, tiền chở nạn nhân về nhà và tiền cấp cứu, tiền tổn thất tinh thần và tiền thiệt hại về xe ô tô bị hại) cho gia đình người bị hại là 201.600.000 đồng x 60% = 120.960.000 đồng, được trừ đã bồi thường trước 50.000.000 đồng, còn phải bồi thường 70.960.000 đồng.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con của người bị hại, xét yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa sơ thẩm lần đầu yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con đối với cháu T5 và cháu T6 là 1.500.000 đồng/tháng. Tại phiên tòa sơ thẩm lần 2, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con của người bị hại đối với cháu T5 và cháu T6 là 1.000.000 đồng/tháng sau khi đã giảm trừ phần lỗi nhưng cũng nêu chung chung, không nêu cụ thể mức độ lỗi. Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Lê Pc T5 và Lê Pc T6 mỗi cháu mỗi tháng 800.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, mặc dù chưa tương xứng mức độ lỗi của các bên, nhưng được người đại diện hợp pháp chấp nhận và không làm xấu đi tình trạng của người kháng cáo vắng mặt. Do đó giữ nguyên phần cấp dưỡng nuôi con.

Toàn bộ số tiền bồi thường những người đại diện hợp pháp của người bị hại thống nhất giao cho chị Lê Thị T4 vợ anh Lê Tiến T1 là người trực tiếp nhận toàn bộ số tiền bồi thường trên.

[6] Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn có quyền yêu cầu người có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Sửa mức bồi thường nên sửa phần án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn dân sự được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí Pc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm không xử lý số tiền tạm ứng án phí Pc thẩm bị đơn dân sự đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003343, ngày 26/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn là thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn. Sửa bản án sơ thẩm, sửa mức bồi thường, sửa án phí.

Căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ các Điều 584; 585; 589; 591; 593; 597 và Điều 601 của Bộ luật dân sự:

2. Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và tiền thiệt hại về T5 sản cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lê Thị T4 số tiền 120.960.000 đồng trong đó bao gồm tiền mai táng phí, tiền chôn nạn nhân về nhà và cấp cứu, tiền thiệt hại về tính mạng, tiền tổn thất về tinh thần và tiền thiệt hại về xe ô tô của người bị hại), được trừ đã bồi thường trước 50.000.000 đồng, nay còn phải bồi thường 70.960.800 đồng.

3. Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mạn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Tiến T1, cụ thể:

Cấp dưỡng nuôi cháu Lê Pc T5, sinh ngày 04/11/2013 mỗi tháng 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) kể từ ngày 11 tháng 9 năm 2019 đến lúc cháu Lê Pc T5 đủ 18 tuổi trưởng T1.

Cấp dưỡng nuôi cháu Lê Pc T6, sinh ngày 07/7/2018 mỗi tháng 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) kể từ ngày 11 tháng 9 năm 2019 đến lúc cháu Lê Pc T6 đủ 18 tuổi trưởng T1.

Phương thức cấp dưỡng nuôi cháu Lê Pc T5 và Lê Pc T6 là hàng tháng. Người nhận cấp dưỡng bà Lê Thị T4 là mẹ đẻ của Lê Pc T5 và Lê Pc T6.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận phải chịu 3.548.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận Không phải chịu tiền án phí dân sự Pc thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH thương mại tổng hợp Đông Mận 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự Pc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003343, ngày 26/12/2019 và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0007183, ngày 17/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Pc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi Cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Anh Sơn**